

Số: 2161 /QĐ-ĐHYD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình đào tạo đại học
Ngành Kỹ thuật hình ảnh y học

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20/10/2020 của Hội đồng Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 20/10/2021 của Hội đồng Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20/10/2020 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-ĐHYD ngày 20/6/2022 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc trình bày đề cương chương trình đào tạo đại học tại Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản họp ngày 28/7/2022 của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật hình ảnh y học;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngành Kỹ thuật hình ảnh y học (Kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Chương trình đào tạo được thực hiện từ năm học 2022-2023. Trong quá trình thực hiện, Khoa Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học có nhiệm vụ báo cáo, đề xuất các cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo để điều chỉnh cho phù hợp với thực tế nhu cầu chăm sóc sức khỏe.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo đại học, Trưởng khoa Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học, các sinh viên và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT, ĐTDH_NLNT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Bắc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC (MEDICAL IMAGING TECHNOLOGY)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2161/QĐ-ĐHYD, ngày 30 / 8 /2022
của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh)

Mã ngành: 7720602 - Trình độ đào tạo: Đại học

Số năm đào tạo: 4 năm – Loại hình đào tạo: Chính quy

I. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

PLO	Nội dung	KT	KN	Mức TCTN
1	<p><i>Ứng dụng kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, cơ sở ngành, chuyên ngành vào thực tiễn hành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật hình ảnh y học.</i></p> <p>1.1 Xác định được các cấu trúc giải phẫu, giải thích được mối tương quan giải phẫu đó trên hình ảnh mà các phương pháp kỹ thuật hình ảnh y học mang lại</p> <p>1.2 Biện luận được sự ảnh hưởng của các vùng giải phẫu, môi trường vật chất đặc biệt đến hình ảnh để giải thích và phòng tránh các bẫy ảnh có thể gặp ở từng phương pháp kỹ thuật hình ảnh y học</p> <p>1.3 Giải thích và chọn lựa được cách thức, phương pháp tiến hành kỹ thuật hình ảnh phù hợp và tối ưu.</p> <p>1.4 Giải thích được nguyên lý tạo ảnh của từng phương pháp kỹ thuật.</p> <p>1.5 Lý giải được mối liên quan giữa bệnh học và triệu chứng hình ảnh y học.</p>	X		X
2	<p><i>Thực hiện thành thạo, an toàn các kỹ thuật chụp X quang thông thường và có cản quang</i></p> <p>2.1 Thực hiện đúng qui trình trước khi thực hiện kỹ thuật hình ảnh: Chuẩn bị bệnh nhân, máy móc, dụng cụ, vật tư, thuốc, hướng dẫn, giải thích, cho bệnh nhân viết cam đoan</p>		X	

	<p>2.2 Thực hiện các quy trình kỹ thuật chụp X quang thông thường và có dùng thuốc cản quang</p> <p>2.3 Lựa chọn các yếu tố kỹ thuật phù hợp để đảm bảo an toàn bức xạ và đạt được chất lượng hình ảnh tốt nhất cho bệnh nhân</p> <p>2.4 Đề xuất các chiều thế hỗ trợ để làm rõ chẩn đoán khi có yêu cầu.</p> <p>2.5 Đảm bảo an toàn bức xạ cho bệnh nhân, bản thân và những người xung quanh.</p>			
3	<p><i>Thực hiện thành thạo, an toàn các kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính và các kỹ thuật chụp cộng hưởng từ; phối hợp thực hiện các kỹ thuật khó, phức tạp.</i></p> <p>3.1 Phân loại, lựa chọn đúng kỹ thuật, quy trình phù hợp đối với từng loại kỹ thuật và theo mức độ ưu tiên trên cơ sở tính cấp bách của tình trạng lâm sàng và nguồn lực khoa chẩn đoán hình ảnh</p> <p>3.2 Dùng thuốc bảo đảm an toàn trong lĩnh vực hình ảnh y học: đánh giá tiền sử dị ứng, tình trạng của bệnh nhân, tuân thủ nguyên tắc kiểm tra, đối chiếu và các nguyên tắc đảm bảo an toàn khác khi trước sử dụng thuốc; Phát hiện và xử trí ban đầu các dấu hiệu của sự không dung nạp và các phản ứng dị ứng của thuốc theo quy định Bộ Y tế.</p> <p>3.3 Tuân thủ quy trình các kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính không cản quang và có cản quang, các kỹ thuật chụp cộng hưởng từ không dùng thuốc tương phản và có dùng thuốc tương phản.</p>		X	
4	<p><i>Thực hiện thành thạo, an toàn các kỹ thuật Y học hạt nhân và Xạ trị</i></p> <p>4.1 Thực hiện thành thạo các kỹ thuật cố định, mô phỏng, che chắn, lập kế hoạch xạ trị.</p> <p>4.2 Thực hiện chính xác và an toàn việc sắp đặt, cố định chiều thế và chiếu xạ khi thực hiện việc xạ trị.</p> <p>4.3 Thực hiện thành thạo các qui trình kỹ thuật y học hạt nhân: Sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ, máy móc, chuẩn bị dược chất phóng xạ, chuẩn bị bệnh nhân để ghi hình chẩn đoán và điều trị.</p>		X	

	<p>4.4 Thực hiện kiểm soát chất lượng (QC) hàng ngày, hàng tuần và phòng ngừa sự cố, sai sót.</p> <p>4.5 Đảm bảo an toàn và phòng vệ bức xạ trong quá trình thực hiện kỹ thuật.</p>			
5	<p><i>Giao tiếp, hợp tác liên ngành hiệu quả bằng lời, không lời, văn bản phù hợp theo quy trình chuẩn và quy định của ngành</i></p> <p>5.1 Lắng nghe, phản hồi, truyền thông tin chính xác, đầy đủ với đồng nghiệp.</p> <p>5.2 Sử dụng các phương pháp, hình thức giao tiếp thích hợp trong quá trình thực hiện kỹ thuật đối với đồng nghiệp, người bệnh và người thân để đạt hiệu quả cao trong quá trình thực hiện các kỹ thuật.</p> <p>5.3 Phối hợp làm việc nhóm trong thực hiện kỹ thuật hình ảnh khó, phức tạp theo quy trình chuẩn và quy định của ngành</p> <p>5.4 Tham gia tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình người bệnh trong lĩnh vực kỹ thuật hình ảnh</p>			
6	<p><i>Tham gia tổ chức và quản lý phòng chẩn đoán hình ảnh</i></p> <p>6.1 Tham gia xây dựng quy trình bảo quản các tài liệu, quy trình kỹ thuật các hồ sơ máy theo quy định</p> <p>6.2 Lập và thực hiện kế hoạch bảo trì các máy móc, trang thiết bị phòng chẩn đoán hình ảnh do mình phụ trách</p> <p>6.3 Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn sử dụng máy, ghi sổ nhật ký hoạt động máy hàng ngày, kịp thời phát hiện và báo cáo nhanh khi gặp sự cố.</p> <p>6.4 Xây dựng và đề xuất cho lãnh đạo về nhu cầu trang thiết bị, thuốc, vật tư, hóa chất thuộc lĩnh vực được phân công</p>		X	
7	<p><i>Tham gia nghiên cứu khoa học và ứng dụng chứng cứ trong thực hành nghề nghiệp</i></p> <p>7.1 Tham gia các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, phát triển kỹ thuật trong lĩnh vực hình ảnh y học</p> <p>7.2 Tham gia các báo cáo chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề trong hoặc ngoài lĩnh vực kỹ thuật hình ảnh</p> <p>7.3 Ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và các sáng kiến cải tiến để nâng cao chất lượng hình ảnh y học</p>		X	

8	<p><i>Sử dụng hiệu quả tiếng Anh và công nghệ thông tin cho công việc, học tập và nghiên cứu.</i></p> <p>8.1 Đọc hiểu được tài liệu chuyên môn tiếng Anh để phục vụ việc học tập, áp dụng vào các kỹ thuật hình ảnh y học, quản lý, nghiên cứu khoa học.</p> <p>8.2 Giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh với người bệnh và gia đình trong quá trình thực hiện kỹ thuật chụp</p> <p>8.3 Có năng lực tiếng Anh bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và đào tạo.</p> <p>8.4 Sử dụng được phần mềm công nghệ thông tin trong học tập, thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.</p>		X	
9	<p><i>Tự đánh giá kết quả học tập, thực hành nghề nghiệp và định hướng phát triển nghề nghiệp</i></p> <p>9.1 Xác định rõ mục tiêu, nguyện vọng và nhu cầu học tập trong phát triển nghề nghiệp</p> <p>9.2 Xây dựng kế hoạch, lộ trình và giải pháp thực hiện phát triển nghề nghiệp</p> <p>9.3 Rà soát, kiểm tra kết quả thực hiện kỹ thuật đảm bảo độ chính xác, độ tin cậy, chất lượng hình ảnh</p>			X
10	<p><i>Hành nghề theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp</i></p> <p>10.1 Hành nghề theo quy định của pháp luật liên quan đến y tế, quy định của Bộ Y tế.</p> <p>10.2 Có trách nhiệm với nghề nghiệp của bản thân, chịu trách nhiệm cá nhân khi đưa ra các quyết định.</p> <p>10.3 Bảo đảm sự tôn trọng, riêng tư, cảm thông trong quá trình thực hiện kỹ thuật hình ảnh y học đặt sức khỏe, quyền lợi người bệnh làm trung tâm và không phân biệt đối xử.</p> <p>10.4 Tuân thủ quy tắc bảo mật thông tin trong hoạt động chuyên môn, không tiết lộ cho bất cứ người nào không có quyền được nhận thông tin</p> <p>10.5 Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp trong thực hành kỹ thuật hình ảnh y học</p>			X

II. Ma trận đối sánh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo theo Khung trình độ quốc gia bậc đại học

PLO	Kiến thức					Kỹ năng						Mức tự chủ và chịu trách nhiệm			
	KT1	KT2	KT3	KT4	KT5	KN1	KN2	KN3	KN4	KN5	KN6	TCTN1	TCTN2	TCTN3	TCTN4
PLO 1	X	X	X	X	X							X			
PLO 2						X	X							X	
PLO 3						X									X
PLO 4						X									X
PLO 5										X				X	
PLO 6				X	X		X		X						X
PLO 7										X					
PLO 8											X		X		
PLO 9							X	X							
PLO 10				X	X			X						X	

Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và chịu trách nhiệm
<p>KT1: Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo</p> <p>KT2: Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật</p> <p>KT3: Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc</p> <p>KT4: Kiến thức về lập kế hoạch tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể</p> <p>KT5: Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.</p>	<p>KN1: Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp</p> <p>KN2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>KN3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.</p> <p>KN4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm</p> <p>KN5: Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp</p> <p>KN6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p>	<p>TCTN1: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm</p> <p>TCTN2: Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định</p> <p>TCTN3: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân</p> <p>TCTN4: Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả hoạt động.</p>

III. Chương trình khung chương trình đào tạo đại học

1. Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo

TT	Khối lượng học tập	Số tín chỉ	
		Lý thuyết	Thực hành
1	Kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu chưa kể các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – an ninh	20	07
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp , trong đó: - Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc - Kiến thức ngành bắt buộc - Kiến thức ngành tự chọn - Khoá luận hoặc Cập nhật kiến thức thực hành nghề nghiệp	23 30 06 07	05 32 06
	Tổng cộng	86	50
		136	

2. Cấu trúc chương trình chi tiết

TT	MSHP	Tên học phần	Tổng số TC	Phân bố TC		Ghi chú
				LT	TH	
Kiến thức giáo dục đại cương			27	20	07	
1	71001001	Triết học Mác - Lênin	3	2	1	
2	71001002	Kinh tế chính trị Mác Lênin	2	1	1	
3	71001003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	1	1	
4	71001004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	1	1	
5	71001005	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	1	1	
6	61103095	Tiếng Anh giao tiếp trong thực hành nghề nghiệp	3	3	0	

TT	MSHP	Tên học phần	Tổng số TC	Phân bố TC		Ghi chú
				LT	TH	
7	71001606	Tiếng Anh chuyên ngành	3	3	0	
8	71001605	Thực hành tin học ứng dụng	2	0	2	
9	71001610	Xác suất – Thống kê y học	2	2	0	
10	71001612	Hóa học	2	2	0	
11	71001613	Sinh học và Di truyền	2	2	0	
12	71001611	Vật lý và Lý sinh	2	2	0	
13	71001011	Giáo dục thể chất 1	1	0	1	
14	71001012	Giáo dục thể chất 2	1	0	1	
15	71001013	Giáo dục thể chất 3	1	0	1	
16	71001014	Giáo dục quốc phòng – An ninh	4	4	0	
17	71001015	Thực hành Giáo dục quốc phòng – An ninh	2	0	2	
Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						
<i>Kiến thức cơ sở ngành</i>			28	23	5	
1	61002020	Giải phẫu học	3	2	1	
2	61002021	Sinh lý bệnh – Miễn dịch	2	2	0	
3	61002022	Sinh lý học	3	2	1	
4	61002034	Dược lý	2	2	0	
5	61002037	Điều dưỡng cơ sở – Cấp cứu ban đầu	2	1	1	
6	61002032	Bệnh học Nội khoa – Ngoại khoa 1	2	2	0	
7	61002038	Bệnh học Nội khoa – Ngoại khoa 2	2	2	0	
8	61002028	Dịch tễ học	2	2	0	

TT	MSHP	Tên học phần	Tổng số TC	Phân bố TC		Ghi chú
				LT	TH	
9	61002025	Tổ chức y tế	2	2	0	
10	61002030	Sức khỏe môi trường –Nâng cao SK hành vi con người.	2	2	0	
11	61002026	Tâm lý y học	1	1	0	
12	61002027	Đạo đức nghề nghiệp	1	1	0	
13	61002051	Nghiên cứu khoa học – Thực hành dựa trên chứng cứ	2	1	1	
14	61063071	Kỹ năng giao tiếp trong thực hành nghề nghiệp	2	1	1	
Kiến thức ngành bắt buộc			62	30	32	
1	61103040	Vật lý bức xạ và Nguyên lý tạo ảnh y học	3	3	0	
2	61103042	An toàn bức xạ	2	2	0	
3	61103093	Quản lý trang thiết bị	2	2	0	
4	61103072	Chiều thế và giải phẫu X quang 1	2	2	0	
5	61103073	Thực hành Chiều thế và giải phẫu X quang 1	2	0	2	
6	61103074	Chiều thế và giải phẫu X quang 2	2	2	0	
7	61103075	Thực hành Chiều thế và giải phẫu X quang 2	2	0	2	
8	61103076	Chiều thế X quang đặc biệt	2	1	1	
9	61103077	Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản	2	2	0	
10	61103078	Thực hành Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản	2	0	2	
11	61103079	Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cơ bản	2	2	0	
12	61103080	Thực hành Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cơ bản	2	0	2	
13	61103050	Giải phẫu hình ảnh cắt lớp	2	1	1	
14	61103081	Chẩn đoán X quang	2	2	0	

TT	MSHP	Tên học phần	Tổng số TC	Phân bố TC		Ghi chú
				LT	TH	
15	61103082	Thực hành chẩn đoán X quang	2	0	2	
16	61103052	Triệu chứng học hình ảnh cắt lớp vi tính	2	2	0	
17	61103053	Triệu chứng học hình ảnh cộng hưởng từ	2	2	0	
18	61103094	Thực hành triệu chứng hình ảnh học cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ	2	0	2	
19	61103054	Can thiệp mạch máu	2	1	1	
20	61103083	Xạ trị cơ bản	2	2	0	
21	61105092	Thực hành Xạ trị cơ bản	2	0	2	
22	61103084	Y học hạt nhân cơ bản	2	2	0	
23	61105091	Thực hành Y học hạt nhân cơ bản	2	0	2	
24	61103057	Tổ chức và quản lý Khoa Chẩn đoán hình ảnh	2	2	0	
25	61103058	Thực tập Chiều thê X quang	2	0	2	
26	61103059	Thực tập Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	2	0	2	
27	61103060	Thực tập Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ	2	0	2	
28	61103061	Thực tập Kỹ thuật Y học hạt nhân	2	0	2	
29	61103062	Thực tập Kỹ thuật Xạ trị	2	0	2	
30	61103063	Thực tập tốt nghiệp	3	0	3	
Kiến thức ngành tự chọn			12	6	6	
Nhóm 1			12	6	6	
1	61105083	Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính nâng cao	3	3	0	
2	61105084	Thực tập Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính nâng cao	3	0	3	

TT	MSHP	Tên học phần	Tổng số TC	Phân bố TC		Ghi chú
				LT	TH	
3	61105085	Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ nâng cao	3	3	0	
4	61105086	Thực tập Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ nâng cao	3	0	3	
Nhóm 2			12	6	6	
1	61105089	Lý thuyết Y học hạt nhân nâng cao	3	3	0	
2	61105090	Thực tập Y học hạt nhân nâng cao	3	0	3	
3	61105068	Lý thuyết Xạ trị nâng cao	3	3	0	
4	61105069	Thực tập Xạ trị nâng cao	3	0	3	
Khóa luận tốt nghiệp/ Cập nhật kiến thức thực hành nghề nghiệp			7			
<i>Khóa luận tốt nghiệp</i>			7			
	61106100	Khóa luận tốt nghiệp	7			
Cập nhật kiến thức thực hành nghề nghiệp			7	3	4	
Nhóm 1						
1	61106070	Chuyên đề tốt nghiệp về kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.	3	3	0	
2	61106071	Thực tập chuyên đề tốt nghiệp về kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.	4	0	4	
Nhóm 2						
1	61106072	Chuyên đề tốt nghiệp về Xạ trị và Y học hạt nhân	3	3	0	
2	61106073	Thực tập chuyên đề tốt nghiệp về Xạ trị và Y học hạt nhân.	4	0	4	

Mã học phần	Tên học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
71001012	Giáo dục thể chất 2	I									
71001013	Giáo dục thể chất 3	I									
71001014	Giáo dục quốc phòng – An ninh	I									M
71001015	Thực hành Giáo dục quốc phòng – An ninh	I									M
61002020	Giải phẫu học	M	R	R	R						
61002021	Sinh lý bệnh – Miễn dịch	R	I	I	I						
61002022	Sinh lý học	R	I	I	I						
61002034	Dược lý	R	I	I	I						
61002037	Điều dưỡng cơ sở – Cấp cứu ban đầu	R	I	I	I						
61002032	Bệnh học Nội khoa – Ngoại khoa 1	M	R	R	R						
61002038	Bệnh học Nội khoa – Ngoại khoa 2	M	R	R	R						
61002028	Dịch tễ học	R							M		
61002025	Tổ chức y tế	R						M			
61002030	Sức khỏe môi trường – Nâng cao SK hành vi con người.	R								M	
61002026	Tâm lý y học	R						I		I	M

Mã học phần	Tên học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
61002027	Đạo đức nghề nghiệp	I	I	I	I				R		M
61002051	Nghiên cứu khoa học – Thực hành dựa trên chứng cứ									M,A	
61002036	Giải phẫu bệnh	M	R	R	R						
61103040	Vật lý bức xạ và Nguyên lý tạo ảnh y học	M,A			R	I					
61103042	An toàn bức xạ		R	R	R						
61103093	Quản lý trang thiết bị						M				
61103072	Chiều thế và giải phẫu X quang 1	R	M,A			R	I				
61103073	Thực hành Chiều thế và giải phẫu X quang 1	R	M			R	I				
61103074	Chiều thế và giải phẫu X quang 2	R	M			R	I				
61103075	Thực hành Chiều thế và giải phẫu X quang 2	R	M								
61103076	Chiều thế X quang đặc biệt	R	M								
61103077	Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản	R	I	M,A							

Mã học phần	Tên học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
61103078	Thực hành Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản	R	I	M							
61103079	Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cơ bản	R	I	M							
61103080	Thực hành Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cơ bản	R	I	M							
61103050	Giải phẫu hình ảnh cắt lớp	M	I	R							
61103081	Chẩn đoán X quang	M	R	I							
61103082	Thực hành chẩn đoán X quang	R									
61103052	Triệu chứng học hình ảnh cắt lớp vi tính	M	R	R		I					
61103053	Triệu chứng học hình ảnh cộng hưởng từ	M	R	R		I					
61103094	Thực hành triệu chứng hình ảnh học	M	R	R		I					
61103054	Can thiệp mạch máu										
61103083	Xạ trị cơ bản	I			M,A						
61105092	Thực hành Xạ trị cơ bản	I			M						
61103084	Y học hạt nhân cơ bản	I			M						

Mã học phần	Tên học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
61105091	Thực hành Y học hạt nhân cơ bản	I			M						
61103057	Tổ chức và quản lý Khoa Chẩn đoán hình ảnh	R					M,A				
61103058	Thực tập Chiều thế X quang	I	M								
61103059	Thực tập Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	I		M							
61103060	Thực tập Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ	I		M							
61103061	Thực tập Kỹ thuật Y học hạt nhân	I			M						
61103062	Thực tập Kỹ thuật Xạ trị	I			M						
61103063	Thực tập tốt nghiệp								R	M	R
61105083	Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính nâng cao	I		R							
61105084	Thực tập Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính nâng cao	I		R							
61105085	Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ nâng cao	I		R							
61105086	Thực tập Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ nâng cao	I		R							

Mã học phần	Tên học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
61105089	Lý thuyết Y học hạt nhân nâng cao	I			R						
61105090	Thực tập Y học hạt nhân nâng cao	I			R						
61105068	Lý thuyết Xạ trị nâng cao	I			R						
61105069	Thực tập Xạ trị nâng cao	I			R						
	Khóa luận tốt nghiệp	I		M	M					R	
61106070	Chuyên đề tốt nghiệp về kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.	I		R							
61106071	Thực tập chuyên đề tốt nghiệp về kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ.	I		R							
61106072	Chuyên đề tốt nghiệp về Xạ trị và Y học hạt nhân	I			R						
61106073	Thực tập chuyên đề tốt nghiệp về Xạ trị và Y học hạt nhân.	I			R						

Mức độ đóng góp của các học phần đối với việc đạt được PLO/PI (các mức I, R, M):

I (Introduced): Học phần có sự hỗ trợ đạt được CĐR của CTĐT (PLO/PI) và ở mức giới thiệu/bắt đầu.

R (Reinforced): Học phần có sự hỗ trợ đạt được CĐR của CTĐT (PLO/PI) và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...

M (Mastery): Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học trong việc thuần thục/thành thạo hay đạt được CĐR của CTĐT. Nếu người học hoàn thành tốt học phần này thì xem như người học đã ở mức thuần thục/thành thạo một nội hàm quan trọng (còn gọi là chỉ số đánh giá kết quả thực hiện PI - Performance Indicator) của CĐR của CTĐT (PLO) hoặc thậm chí thuần thục/thành thạo toàn bộ CĐR CTĐT (PLO) đó.

A (Assessed): Học phần cốt lõi là học phần cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được các PLO/PI. Các học phần cốt lõi có thể hỗ trợ cho các PI với một trong các mức M, R, I và được ký hiệu tương ứng là M, A hoặc R, A hoặc I, A.